

BẢNG THỰC ĐƠN TUẦN - NHÓM NHÀ TRẺ TỪ NGÀY 04/08/2025 - 08/08/2025

THỨ 2

SÁNG: 7:00 - 8:00

- Phở thịt bò rau xà lách.

TRƯA: 10:20 - 10:50

- Cơm trắng.
- Cá lóc kho bầu.
- Bông cải xào thịt.
- Canh rau ngót thịt gà.

Tráng miệng: Chuối cau.

PHỤ: 13:45 - 14:00

- Nước ép cam.

XẾ: 15:15 - 15:45

- Mì vắt tim, thịt băm rau củ.

THỨ 3

SÁNG: 7:00 - 8:00

- Cháo lươn khoai sọ.

TRƯA: 10:20 - 10:50

- Cơm trắng.
- Lagu gà.
- Canh rau dền, nấm kim châm thịt
bằm, xương hầm.
- Rau muống luộc.

Tráng miệng: Nho không hạt.

PHỤ: 13:45 - 14:00

- Nước chanh dây.

XẾ: 15:15 - 15:45

- Nui sò nấu tim, thịt heo rau củ.

THỨ 4

SÁNG: 7:00 - 8:00

- Bún gạo thịt, tôm rau củ.

TRƯA: 10:20 - 10:50

- Cơm trắng.
- Cá điêu hồng kho tương.
- Bí đỏ hấp.
- Canh chua cá hủ đậu bắp.

Tráng miệng: Dưa hấu không hạt.

PHỤ: 13:45 - 14:00

- Táo mỹ.

XẾ: 15:15 - 15:45

- Bánh canh các lóc.

THỨ 5

SÁNG: 7:00 - 8:00

- Nui sò nấu hải sản.

TRƯA: 10:20 - 10:50

- Cơm trắng
- Thịt xiu mại.
- Rau mồng tơi xào tỏi.
- Canh bí đỏ nấu thịt gà ác.

Tráng miệng: Đu đủ.

PHỤ: 13:45 - 14:00

- Rau câu trái cây.

XẾ: 15:15 - 15:45

- Cơm tấm thịt khìa + Nước súp
hầm xương.

THỨ 6

SÁNG: 7:00 - 8:00

- Cháo ếch đậu xanh.

TRƯA: 10:20 - 10:50

- Cơm trắng.
- Thịt vịt kho thơm.
- Canh khoai tím thịt bằm.
- Su su hấp.

Tráng miệng: Lê.

PHỤ: 13:45 - 14:00

- Nước ép ổi.

XẾ: 15:15 - 15:45

- Hủ tiếu bò kho.

BẢNG TỔNG HỢP KHẨU PHẦN DINH DƯỠNG TRONG TUẦN Độ tuổi Nhà trẻ (19 - 36 tháng) - Bữa ăn: Sáng - Trưa - Phụ - Xế

Thành phần	Năng lượng (Kcal)	Protein (g)	Lipid (g)	Glucid (g)
Đối sánh				
Nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị theo Thông tư 51	651 - 800	21.16 - 40	21.7 - 35.56	76.49 - 100
Dinh dưỡng đạt được	719.21	27.14	28.91	87.87